

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

BÙI VĂN NIÊN

CỔ MẪU TRONG MƠ MƯỜNG

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ NGÀNH LÝ LUẬN VĂN HỌC

Huế, năm 2024

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

BÙI VĂN NIÊN

CỔ MẪU TRONG MƠ MƯỜNG

Ngành: Lý luận văn học

Mã số : 9220120

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ NGÀNH LÝ LUẬN VĂN HỌC

Người hướng dẫn:

PGS. TS. NGUYỄN THỊ KIM NGÂN

Huế, năm 2024

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

Được xem là bách khoa thư về văn hóa của người Mường, *Mo* được thực hành diễn xướng trong nghi lễ tang ma nhằm đưa tiễn linh hồn người chết về với thế giới *Mường Ma*. Với quan niệm cho rằng luôn tồn tại song song các vũ trụ, *Mo* của người Mường thể hiện chức năng thực hành nghi lễ trong việc phô bày quan niệm về một thế giới thực là nơi tồn tại của muôn loài, các sự vật, hiện tượng mà con người có thể tri nhận bằng giác quan và một thế giới siêu hình hư vô, nơi chứa đựng nhiều cõi “sống” khác nhau như Mường Ma hay Mường Trời.

Việc ứng dụng phương pháp tiếp cận xã hội- lịch sử (Socio-historical Approach) trong nghiên cứu cổ mẫu hiện đang thịnh hành trên thế giới vào giải mã những bí ẩn và chiều sâu văn hóa trong *Mo Mường* là một hướng đi cập nhật và nhiều triển vọng.

Với tư cách là thành viên của cộng đồng người Mường ở Hòa Bình, tôi nhận ra rằng, nghiên cứu *Mo Mường* là nguyện vọng thiêng liêng của hậu bối trong việc tìm hiểu và gìn giữ giá trị di sản văn học, văn hóa độc đáo của tổ tiên. Đồng thời, tôi cũng nhận thức được rằng cần sử dụng một phương thức tiếp cận *Mo Mường* từ các lý thuyết nghiên cứu tự sự dân gian hiện đại nhằm gợi mở một cách thức tiếp cận hiệu quả với các bản *Mo Mường*.

2. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận án là: Cổ mẫu trong *Mo Mường*.

Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi tư liệu

Phạm vi tư liệu nghiên cứu của luận án bao gồm bộ sưu tập *Mo Mường* Hòa Bình do UBND tỉnh Hòa Bình ghi lại qua nghi lễ diễn xướng mười hai đêm *Mo*, phát hành năm 2010 và được Sở Văn hóa, Thể Thao và Du lịch tỉnh Hòa Bình tái bản năm 2019 (có bổ sung chữ Mường).

Phạm vi không gian điện dã

Phạm vi không gian điện dã của nghiên cứu tập trung vào các vùng Mường lớn như Mường Bi (Tân Lạc), Mường Vang (Lạc Sơn), Mường Thành (Cao Phong), Mường Động (Kim Bôi) cùng với các vùng nhỏ hơn như Mường Măng, Mường Tre, Mường Cốc ở tỉnh Hòa Bình. Các khu vực này đại diện cho những nơi có sự thực hành *Mo Mường* phong phú và liên tục trong đời sống văn hóa người Mường.

3. Mục tiêu nghiên cứu

Mục tiêu nghiên cứu chung

Giải mã và làm sáng tỏ đặc điểm hệ thống và tính chất các cổ mẫu trong *Mo Mường*, từ đó hiểu rõ hơn vai trò của chúng trong việc xây dựng vũ trụ quan và tín

ngưỡng của người Mường. Nghiên cứu áp dụng phương pháp tiếp cận lịch sử-xã hội nhằm phân tích quá trình hình thành, phát triển và biến đổi của các cổ mẫu này trong *Mo Mường* nói riêng và trong suốt chiều dài lịch sử, văn hoá của người Mường nói chung.

Mục tiêu nghiên cứu cụ thể

Để đạt được những mục đích trên, luận án xác định những mục tiêu nghiên cứu cụ thể sau:

Khảo sát các trường phái nghiên cứu cổ mẫu trên thế giới, đặc biệt là các trường phái có liên quan đến văn học dân gian và thần thoại học.

Khảo sát hệ thống văn bản *Mo Mường* ở Hòa Bình, tập trung vào việc phân tích sự tồn tại và thực hành của *Mo Mường* trong bối cảnh truyền thống và đương đại.

Nhận diện, phân tích và lý giải những nét đặc thù trong hệ thống cổ mẫu của *Mo Mường*, từ đó chỉ ra các đặc điểm nổi bật so với các hệ thống cổ mẫu khác.

Sử dụng phương pháp giải mã cổ mẫu từ góc độ lịch sử xã hội (Socio-historical Approaches), phân tích các yếu tố văn hóa, lịch sử và xã hội đã ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển của các cổ mẫu trong *Mo Mường*.

Thực hiện điền dã thực địa nhằm kiểm chứng và bổ sung các thông tin liên quan đến sự tồn tại sinh động của cổ mẫu trong bối cảnh văn hóa đương đại của người Mường.

4. Cách thức tiếp cận và Phương pháp nghiên cứu

Cách tiếp cận

Trên nền tảng các nghiên cứu về địa lý, văn hóa, lịch sử xã hội và văn học dân gian, cách thức mà chúng tôi sử dụng để tiếp cận đề tài này là *Lý thuyết phê bình cổ mẫu*, *Cách thức tiếp cận xã hội-lịch sử* (Socio-Historical Approachs) và *Lý thuyết nghiên cứu tự sự dân gian trong bối cảnh*.

Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp liên ngành

Phương pháp này đặc biệt phù hợp trong nghiên cứu *Mo Mường* bởi loại hình văn hóa dân gian này có tính nguyên hợp, những giá trị phong phú và đa dạng của nó thuộc hầu hết các lĩnh vực trong mối quan tâm của khoa học xã hội và nhân văn.

Phương pháp so sánh loại hình và so sánh lịch sử

Phương pháp này nhằm khám phá sự giống nhau giữa các hiện tượng như là kết quả của sự phát sinh từ một chủng hệ và sau đó phân hóa theo các điều kiện lịch sử khác nhau, qua đó nhà nghiên cứu có thể hình dung lại những gì đã suy tàn hoặc biến mất trong một nền văn học hay văn hóa, truy tìm nguồn gốc văn hóa, lịch sử, tín ngưỡng của loại hình tự sự kể dân gian.

Phương pháp điền dã dân tộc học

Nghiên cứu thực địa là một trong những phương pháp quan trọng của ngành văn hóa dân gian, đặc biệt là nghiên cứu tự sự dân gian trong bối cảnh. Các quá trình tương tác, quan sát, tham dự, phỏng vấn trong điền dã sẽ ảnh hưởng lớn đến quá trình phân tích tài liệu khi xem xét các tác động văn hóa, lịch sử, chính trị và xã hội rộng hơn liên quan đến quá trình hình thành và diện mạo của *Mo Mường* hiện nay.

Ngoài ra, trong quá trình nghiên cứu, chúng tôi còn thực hiện các thao tác nghiên cứu khoa học cụ thể như khảo sát văn bản, thống kê phân loại các đơn vị, yếu tố cấu thành *Mo Mường*.

5. Đóng góp của đề tài

Đề tài luận án hướng đến những đóng góp học thuật quan trọng sau:

Phân tích *Mo Mường* từ góc độ lý thuyết phê bình cổ mẫu;

Chỉ ra vai trò quan trọng của hệ thống cổ mẫu trong việc kiến tạo thế giới *Mo Mường*;

Đóng góp vào việc khám phá các giá trị nguyên hợp của *Mo Mường*;

Gợi mở các giải pháp bảo tồn *Mo Mường* trong bối cảnh đương đại.

6. Bố cục của luận án

Ngoài Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, chúng tôi triển khai luận án thành 4 chương như sau:

Chương 1: Tổng quan tình hình nghiên cứu *Mo Mường* và cổ mẫu trong văn học dân gian

Chương 2: Cổ mẫu sáng thế, người thông thái và vũ trụ quan siêu hình trong *Mo Mường*

Chương 3: Cổ mẫu thần linh, anh hùng văn hóa và nhân sinh quan trong *Mo Mường*

Chương 4: Biến đổi cổ mẫu và thực hành diễn xướng *Mo Mường* trong bối cảnh đương đại.

CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU *MO MƯỜNG* VÀ CỔ MẪU TRONG VĂN HỌC DÂN GIAN

1.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu *Mo Mường*

1.1.1. Tổng quan các công trình nghiên cứu của học giả thế giới về *Mo Mường*

Nghiên cứu từ góc độ chức năng, các học giả quan tâm đến Ông Mo và vai trò của Ông Mo trong tang ma của người Mường. Công trình tiêu biểu viết về vấn đề này có thể kể đến cuốn sách *Tỉnh Mường Hòa Bình* (La province Muong de Hoa-Binh) xuất bản năm 1926 của tác giả Pierre Grossin. Bằng nguồn tư liệu điền dã phong phú, Pierre Grossin đã giới thiệu với người đọc các vấn đề khái quát về người Mường ở cửa ngõ Tây Bắc Việt Nam (vùng Mường Hòa Bình).

Dưới góc độ cấu trúc, các học giả dành sự quan tâm đến các lễ thức trong tang

ma, tương ứng với đó là các chương/ phần (roóng) *Mo*. Có thể kể đến cuốn sách *Người Mường - Địa lý nhân văn và xã hội học* của Jeanne Cuisinier xuất bản năm 1948. Trong cuốn sách này, ngoài các phần viết về *Địa lý học nhân văn và xã hội học* (nói chung), tác giả đã dành hai chương (chương thứ IX và chương thứ X) để nói về *Nghi lễ ma chay* và *Nghi lễ ma thuật*.

Nghiên cứu từ góc độ so sánh, các học giả tập trung tìm ra sự tương đồng và khác biệt về nguồn gốc của loài người trong *Mo Mường* với các tác phẩm khác. Tiêu biểu cho cách tiếp cận này là bài viết “Thần thoại Việt Mường về cây thế giới và sự hình thành văn học” (2000) của N.I. Niculin. Trong bài viết này, tác giả cho rằng, trong ngành nghiên cứu văn học của Việt Nam đã hình thành truyền thống so sánh cốt truyện và motif của sử thi - thần thoại Mường là *Đẻ đất đẻ nước* với *Lĩnh nam chích quái* của người Việt (Kinh).

1.1.2. Tổng quan các công trình nghiên cứu của học giả trong nước về Mo Mường

Nghiên cứu về cấu trúc Mo Mường, các học giả quan tâm đến việc phân chia *Mo Mường* thành các chương, phần và phân tích vai trò của chúng đối với nghi lễ tang ma. Công trình đầu tiên có thể kể đến là cuốn sách *Đẻ đất đẻ nước - Thơ dân gian dân tộc Mường* (1976) của Bùi Thiện, Thương Diễm, Quách Giao. Sau khi gộp các tư liệu sưu tầm và nghiên cứu, các tác giả đã chỉ ra rằng, 10 trong số 21 *roóng* của *Mo Tlêu* có sự trùng hợp gồm: *Đẻ đất*, *Đặt năm tháng*, *Đẻ trứng Đióng*, *Xin lửa*, *Trồng dâu nuôi tằm*, *Làm nhà*, *Hỏi vợ*, *Cổn chu kéo lội*, *Đốt nhà tranh Chu*, *Săn Muông*. Nghiên cứu tiếp nối là công trình *Tuyển tập truyện thơ Mường (Thanh Hóa)* (1986) được các tác giả Vương Anh, Hoàng Anh Nhân cho xuất bản dựa trên khối tư liệu sưu tầm đồ sộ trong một thời gian dài từ những người Mường am hiểu về ngôn ngữ và văn hóa Mường.

Các nghiên cứu gần đây và những đóng góp quan trọng là luận án tiến sĩ “Những bình diện cấu trúc của *Mo Mường*” (2009), tác giả Bùi Văn Thành đã áp dụng phương pháp hệ thống - cấu trúc để phân chia cấu trúc *Mo Mường* thành ba bộ phận cơ bản, gồm: các lễ thức *Mo*, diễn xướng *Mo* và ngôn bản *Mo*.

Năm 2010, Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình giới thiệu cuốn sách *Mo Mường Hoà Bình*. Trong cuốn sách này, phần lời *Mo* được kết cấu thành bốn bộ phận, gồm: *Mo sử thi*, *Mo nhòm*, *Mo cuối lìa* và *Mo nghi lễ*. Lời *Mo* có cả phần phiên âm tiếng Mường và dịch sang tiếng Việt với quy mô văn bản đồ sộ lên đến 46 *roóng Mo*, mỗi *roóng* có khoảng 24.530 câu thơ *Mo*.

Nghiên cứu về nguồn gốc của Mo Mường, các học giả quan tâm đến thời điểm ra đời của *Mo Mường*. Cao Huy Đình trong bài viết: “Về quá trình hình thành dị bản *Đẻ đất đẻ nước* sưu tầm ở Thanh Hóa” (1974) cho rằng, *Mo Đẻ đất đẻ nước* hình thành và hoàn chỉnh trên cơ sở người Mường đã là một tộc người cụ thể (như hiện nay) ở trên một vùng cư trú nhất định. Thời kỳ đó bao gồm quá trình tách khỏi Lạc Việt thành

người Việt và người Mường, khi kinh tế vùng đồng bằng đã phát triển cao, có sự giao lưu mạnh mẽ với văn hóa Hán và hình thành ngôn ngữ, văn học truyền miệng Mường.

Trong cuốn sách *Diễn xướng Mo - Trượng - Mối* Bùi Thiện nhận định: “Thời gian ra đời của các Ông Mo cũng chỉ khoảng năm trăm năm, bởi lẽ ở trên bàn thờ của Ông Mo lâu năm nhất cũng chỉ có đến chín đời” [104, tr.20]. Theo tác giả, không ai có thể nắm được cụ thể nguồn gốc xuất xứ của *Mo Mường*. Dân gian Mường tồn tại một số huyền thoại giải thích *Mo* đã có từ thời *Đẻ đất đẻ nước*.

Nghiên cứu về vũ trụ quan trong Mo Mường cũng trở thành vấn đề thu hút sự quan tâm của nhiều học giả, khi nghiên cứu này không chỉ nhằm giải thích sự hình thành thế giới mà còn là cách người Mường lý giải về trật tự và cấu trúc của vũ trụ. Một trong những công trình tiêu biểu cho hướng nghiên cứu này có thể kể đến là cuốn sách *Người Mường ở Hoà Bình* (1996) của Trần Tử. Trong cuốn sách này, tác giả nhận định, quan niệm cổ truyền của người Mường chia vũ trụ thành ba tầng và bốn thế giới, gồm: tầng giữa là Mường Pura (Mường Bằng), tầng trên là Mường Trời, tầng thấp nhất là Mường Pura Tịn (Mường Bằng dưới) và Mường Vua Khú.

Nghiên cứu về nhân sinh quan trong Mo Mường

Nhiều nhà nghiên cứu đã chú trọng đến vai trò của *Mo Mường* trong đời sống tinh thần của người Mường, xem nó như một công cụ truyền tải các quan niệm về cuộc sống, cái chết và mối quan hệ giữa con người và vũ trụ. Tiêu biểu cho hướng tiếp cận này có thể kể bài viết “Những yếu tố nhân văn của *Mo* lên” của Phan Đăng Nhật. Trong bài viết này, tác giả khẳng định: Lời *Mo* nói về hành trình của hồn người chết lên Mường Trời thể hiện tình yêu cuộc sống, yêu quê hương của người Mường.

Vũ Ngọc Khánh trong bài viết “Mấy vấn đề xung quanh *Đẻ đất đẻ nước*” cho rằng, trong *Mo Đẻ đất đẻ nước* Vũ Ngọc Khánh đề cập đến nghiên cứu nhân sinh quan trong *Mo Mường*: “Xã hội thần linh ở Mường trần gian, Mường thượng giới có sắc thái riêng của nó... Nó gần gũi với con người hơn... Rồi cũng từ đây, như có cả một đạo lý làm người, một nền đạo đức riêng của dân tộc với những đức tính cần cù, dũng cảm, dân chủ, vị tha, gắn bó với lao động, với thiên nhiên, thiết tha với cái mới và cuộc sống mới” [48].

1.2. Tổng quan tình hình nghiên cứu cổ mẫu

1.2.1. Nghiên cứu cổ mẫu trên thế giới

Năm 1871, Edward Burnett Taylor đã công bố công trình có tính chất kinh điển của ngành nhân học là *Văn hóa nguyên thủy* (Primitive Culture). Công trình này đã đề cập đến hai vấn đề, nơi có sự hiện diện đậm đặc các cổ mẫu là *Nguồn gốc của văn hóa* (Origins of Culture) và *Tôn giáo nguyên thủy* (Religion in Primitive Culture). Những luận giải của Taylor về các vấn đề như tư duy huyền thoại, nguồn gốc của tín ngưỡng, tôn giáo đã tạo nền tảng quan trọng cho các học giả về sau trong việc nghiên cứu nền

văn minh nhân loại.

Đầu thế kỷ XX, một số nhà nhân chủng học tại Đại học Cambridge (Cambridge Ritualists) như Ellen Harrison, Gilbert Murray, Francis Macdonald Cornford, Arthur Bernard Cook đã nghiên cứu các hình thức nghi lễ thời tiền sử cùng với các mẫu hình cơ bản của nó tồn tại trong folklore và tác phẩm văn học. Tiêu biểu cho hướng nghiên cứu này là James George Frazer với tác phẩm kinh điển *Cành vàng* (The Golden Bough) (1890-1915).

Trên cơ sở kế thừa những thành tựu nghiên cứu của ngành Nhân học văn hóa, một cách tiếp cận cổ mẫu về từ góc độ tâm lý học đã ra đời. Tiêu biểu cho hướng nghiên cứu này là Carl Gustav Jung với “di sản” *Cổ mẫu và vô thức tập thể: Tuyển tập tác phẩm của Jung* (Archetypes and the Collective Unconscious, Collected Works of C.G. Jung). Thông qua việc nghiên cứu cấu trúc của nhân cách con người, Jung cho rằng tinh thần của con người tồn tại ở ba cấp độ là ý thức cá nhân, vô thức cá nhân và vô thức tập thể.

Năm 1965, Lutz Rohrich công bố công trình *Câu chuyện dân gian và hiện thực* (Folktales and Reality). Với công trình này, Rohrich được xem là một trong những học giả tiên phong trong việc ứng dụng phương pháp tiếp cận Lịch sử - xã hội vào nghiên cứu Folklore. Ông cho rằng, truyện dân gian là sự phản ánh thực tế, trong đó các nhân vật và bối cảnh dựa trên con người thực và nền văn hóa xung quanh của họ.

1.2.2. Nghiên cứu cổ mẫu ở Việt Nam

Năm 2007, tác giả Nguyễn Thị Thanh Xuân có bài phê bình “Đi tìm cổ mẫu trong văn học Việt Nam” đăng trên tạp chí Nghiên cứu Văn học. Trong bài viết này tác giả nhấn mạnh rằng: “Các cổ mẫu Việt Nam, ngay từ khởi nguyên cho đến hiện tại, vừa mang những nét chung của nhân loại trên phương diện loại hình, tính chất, vừa có những bồi đắp riêng về sắc thái, biểu hiện.” [143].

Năm 2008, nhà nghiên cứu Đào Ngọc Chương xuất bản công trình *Phê bình huyền thoại*. Trong tiểu luận này tác giả đã tập trung giới thiệu một số trường phái nghiên cứu huyền thoại. Ông tiến hành tổng thuật những lịch sử và một số luận điểm quan trọng liên quan đến phê bình huyền thoại, cũng như tiến hành áp dụng lý thuyết phê bình huyền thoại vào nghiên cứu một số trường hợp tác phẩm thuộc nền văn học đương đại Việt Nam.

Năm 2017, tác giả Nguyễn Thị Kim Ngân công bố chuyên luận *Folklore và văn học viết: Nghiên cứu từ góc độ “dịch chuyển không gian” trong truyện cổ tích và truyện truyền kỳ*. Trong đó, trên cơ sở nhìn nhận “dịch chuyển không gian” như một công thức tự sự và là cổ mẫu nền tảng trong folklore, tác giả đã tiến hành nghiên cứu sự tái sinh của các dạng motif có liên quan trong thể loại truyện truyền kỳ thời trung đại Việt Nam.

Cũng trong năm 2017, Nguyễn Thị Kim Ngân công bố bài viết “Cổ mẫu trong nghiên cứu truyện kể dân gian”. Trong bài viết này, tác giả đã tập trung nghiên cứu về nguồn gốc của phê bình cổ mẫu từ hai khía cạnh tâm lý học phân tích và nhân học, từ đó xây dựng hệ thống lý thuyết để nghiên cứu truyện kể dân gian từ góc nhìn cổ mẫu.

Năm 2018, trong bài viết “Cổ mẫu địa ngục: Từ folklore đến truyện truyền kì trung đại Việt Nam”, Nguyễn Thị Kim Ngân tập trung nghiên cứu quá trình chuyển hóa của cổ mẫu Địa ngục từ folklore đến truyền kì Việt Nam thời trung đại, qua đó làm nổi bật lên chủ đề và lối tư duy vốn có từ nguyên mẫu folklore, đồng thời chỉ ra các phương pháp mà các nhà văn đã thích nghi với truyện kể truyền thống và dung hòa nó với các giá trị của nền văn hóa đương đại.

Đến năm 2021, tác giả Nguyễn Thị Kim Ngân công bố bài viết “Phân tích cổ mẫu trong tự sự dân gian: Từ phương pháp tiếp cận tâm lý học đến phương pháp tiếp cận lịch sử - xã hội”. Trong bài viết này tác giả đã chỉ ra rằng: Phương pháp nghiên cứu lịch sử - xã hội như vậy rõ ràng đã đi ngược với phương thức tiếp cận tâm lý học phân tích của Jung nơi các nghiên cứu tập trung vào những tiền đề vô thức vốn được chứng minh từ kinh nghiệm lý thuyết nhưng thiếu các cơ sở khoa học logic.

Tiểu kết chương 1

Dù trở thành mối quan tâm của các học giả thế giới từ rất lâu, những *Mo Mường* với sự sinh động và đặc sắc của nó vẫn còn để lại nhiều khoảng trống, vẫn còn là mối quan tâm thường trực của các học giả.

CHƯƠNG 2: CỔ MẪU SÁNG THỂ, NGƯỜI THÔNG THÁI VÀ VŨ TRỤ QUAN SIÊU HÌNH TRONG *MO MƯỜNG*

2.1. Cổ mẫu sáng thể trong *Mo Mường*

2.1.1. Cổ mẫu cây thế giới và cây thiêng

Sự xuất hiện của cây Si trong *Mo Mường* được xem là sự khởi đầu của việc thiết lập vũ trụ, sắp đặt trật tự thế giới. Cây Si được sinh ra từ sự giao hòa của đất và nước/đất và trời, hai yếu tố khởi đầu không thể thiếu của sự sống, do vậy, cây Si đã mang chứa trong nó chức năng sinh sản. Việc cây Si chết, biến thành vụn vật là biểu hiện nhận thức của người Mường về một *chu trình tiến hóa tự nhiên của vũ trụ*. Trong quy luật đó, sự kết thúc một chu trình tiến hóa của vũ trụ sẽ là sự bắt đầu một chu trình phát triển mới. Cái chết mở ra sự sống, đó là cách tư duy và quan niệm siêu hình của người Mường cổ về quy trình vận động của sự sống và cái chết.

Cũng giống như cây Si, Chu là tên gọi (hoặc trùng với tên gọi) của một loại cây có thật, tồn tại trong không gian sinh sống của cộng đồng Mường. Vậy nhưng, cũng

như cây Si thần, cây Chu Đồng cũng là một loại cây tượng trưng, tồn tại trong tâm thức cộng đồng. Cách tiếp cận này cũng đã được Vương Anh từng đề cập: Chu là cây dâu gia đất. Nhưng ở đây nghĩa là cội nguồn của cây rừng, tượng trưng cho sự thịnh vượng.

2.1.2. Cổ mẫu linh vật hộ mạng

Thời kỳ sáng thế ghi nhận sự xuất hiện và vai trò chủ yếu của linh vật là những sinh vật huyền bí, còn giai đoạn phát triển ghi nhận sự xuất hiện và vai trò của linh vật là những sinh vật có thật. Đối với linh vật là những sinh vật huyền bí, được chia thành hai nhóm: linh vật là thực vật mà tiêu biểu là cây Si, cây Chu Đồng và linh vật là động vật, tiêu biểu là đôi chim Ấy, thú Đì Vi Đương Vương.

Mo Mường có chứa đựng hệ thống linh vật là các con vật gắn bó với đời sống thường nhật của con người như Chim Sẻ, Ruồi Trâu, Chuột. Những con vật có đóng góp trực tiếp vào quá trình khám phá thế giới của người Mường. *Mo Mường* kể lại, một lần nhà Lang nghe đồn nhà ông Khậm Khọt ở Mường Trời có lửa để nướng chín thức ăn. Trong khi người trần không thể lên trời Lang đã nhờ các loài vật như chim Bói Cá, Ruồi Trâu lần lượt đi xin lửa.

2.1.3. Cổ mẫu đại hồng thủy

Cổ mẫu đại hồng thủy trong *Mo Mường* vừa có điểm tương đồng, vừa có sự khác biệt với cổ mẫu đại hồng thủy của các tộc người khác. Đề cập đến vấn đề này, Đặng Nghiêm Vạn trong bài viết “Về truyện “Quả bầu mẹ” ở Việt Nam” cho rằng: “Dù về phương diện nào, dưới góc độ nào, người ta cũng lấy làm lạ thấy có một cái gì đó chung nhất gắn bó các yếu tố muôn màu muôn sắc của một số lượng nhiều thành phần dân tộc khác nhau, cư trú rải rác, xen kẽ với nhau ở khắp mọi nẻo của tổ quốc: ven biển, đồng bằng và rừng núi”. Cũng trong bài viết này, sau khi sưu tầm, nghiên cứu hơn 100 dị bản của truyện “Quả bầu mẹ” Đặng Nghiêm Vạn chỉ ra rằng, cốt lõi của các câu chuyện về “Quả bầu mẹ” đều kể về một trận lụt lớn mà sau đó chỉ còn một người con gái và một người con trai sống sót. Cặp trai gái đó sau này trở thành vợ chồng và sinh ra các tộc người. Những câu chuyện này được Đặng Nghiêm Vạn mô hình hóa thành sơ đồ: *lũ lụt -> nam + nữ -> các tộc người* [112, tr.106].

2.2. Cổ mẫu nhân vật thông thái trong *Mo Mường*

2.2.1. Cổ mẫu nhân vật thông thái

Ông già thông thái là một nguyên mẫu phổ biến xuất hiện ở nhiều tộc người trong xã hội cổ sơ. Mẫu nhân vật này thường xuất hiện với tư cách là nhà hiền triết, pháp sư, nhà Vua, bác sĩ, linh mục hoặc bất kỳ nhân vật quyền lực nào khác có khả năng thông linh với đẳng tối cao và sẵn sàng giúp đỡ con người/ cộng đồng trong trường hợp cần thiết. Trong *Mo Mường*, nhân vật thông thái cũng xuất hiện với hình ảnh của một người đầy quyền năng. Nhân vật thông thái trong *Mo Mường* bao gồm Ông Mo và Trượng Cả.

Với vai trò là chủ lễ, Ông Mo có quyền lực tâm linh tuyệt đối trong nghi lễ tang ma của người Mường, cũng là dấu hiệu nhận biết vai trò của ông với tư cách là cổ mẫu nhân vật thông thái. Ông Mo đã trở thành nhân vật có quyền lực về trí huệ và tâm linh với cộng đồng người Mường. Cùng với đó, hình ảnh Ông Mo với chức năng là chủ lễ đã trở thành mục đích hướng đến của nhiều nhà nghiên cứu khi tiếp xúc với *Mo Mường*. Tuy nhiên, trong văn hóa Mường, Ông Mo là một nhân vật đặc biệt khi vừa hiện hữu trong đời sống lại vừa tồn tại trong ký ức của cộng đồng với vai trò là một cổ mẫu, có chức năng lớn trong việc xây dựng xã hội người Mường xưa kia.

Trượng Cả là những người có năng lực huyền bí, có khả năng kết nối giữa người đang sống và thế giới ma quỷ, thần linh để cầu xin bình an, sức khỏe cho con người. Bởi vậy, bên cạnh Ông Mo thì Trượng Cả đã góp công to lớn trong việc giúp cộng đồng, xa hơn nữa là giúp Lang Cun Cản, Vua Dị Dàng trong việc cai quản đất Mường. Với chức năng đó, nhân vật Trượng Cả chính trở thành một phiên bản khác của cổ mẫu nhân vật thông thái.

2.2.2. Ông Mo: Hiện thân của minh triết trong Mo Mường

Với vai trò là chủ lễ, Ông Mo có quyền lực tâm linh tuyệt đối trong nghi lễ tang ma của người Mường, cũng là dấu hiệu nhận biết vai trò của ông với tư cách là cổ mẫu nhân vật thông thái. Ông Mo đã trở thành nhân vật có quyền lực về trí huệ và tâm linh với cộng đồng người Mường. Cùng với đó, hình ảnh Ông Mo với chức năng là chủ lễ đã trở thành mục đích hướng đến của nhiều nhà nghiên cứu khi tiếp xúc với *Mo Mường*. Tuy nhiên, trong văn hóa Mường, Ông Mo là một nhân vật đặc biệt khi vừa hiện hữu trong đời sống lại vừa tồn tại trong ký ức của cộng đồng với vai trò là một cổ mẫu, có chức năng lớn trong việc xây dựng xã hội người Mường xưa kia.

2.2.3. Trượng Cả: Vai trò của hiền nhân trong cộng đồng

Trượng Cả là những người có năng lực huyền bí, có khả năng kết nối giữa người đang sống và thế giới ma quỷ, thần linh để cầu xin bình an, sức khỏe cho con người. Bởi vậy, bên cạnh Ông Mo thì Trượng Cả đã góp công to lớn trong việc giúp cộng đồng, xa hơn nữa là giúp Lang Cun Cản, Vua Dị Dàng trong việc cai quản đất Mường. Với chức năng đó, nhân vật Trượng Cả chính trở thành một phiên bản khác của cổ mẫu nhân vật thông thái.

Mo Mường từ những nội dung đầu tiên đã đề cập đến nhân vật Trượng Khả là vị thần chia năm, chia tháng và quán xuyến các công việc ở trần gian. Sau khi sắp xếp xong mọi việc ở trần gian, thần Trượng Khả về nhà trời, kết thúc chức năng sáng tạo thế giới của mình. Tuy nhiên, ký ức về Trượng Cả vẫn ăn sâu vào tâm thức cộng đồng Mường, được tái sinh liên tục qua thời gian. Trên thực tế, Trượng Cả vẫn giữ chức năng của một sứ giả để chuyển lời cầu khẩn của con người đến các vị thần linh và ma quỷ, là chức năng điển hình của cổ mẫu nhân vật thông thái.

2.3. Vũ trụ quan siêu hình của người Mường thông qua hệ thống cổ mẫu sáng

thế và người thông thái

Người Mường tin rằng trái đất tồn tại hai thế giới: thế giới thực và thế giới hư vô. Thế giới thực là nơi tồn tại của muôn loài và các sự vật, hiện tượng mà con người có thể trực giác được, gọi là Mường Người. Thế giới hư vô bao gồm những cõi “sống” ngự trị trong ý niệm của người Mường như Mường Trời, Mường Ma. Trong ba tầng thế giới, Mường Người sẽ bị chi phối bởi các thế lực “vô hình” ở Mường Trời và Mường Ma. Do vậy, quá trình hình thành và phát triển của Mường Người luôn chịu sự tác động của hai Mường còn lại, nhất là Mường Trời. Theo quan niệm của người Mường thì con người được sinh ra từ quả trứng kì dị của Trống Chim Ấy Cái Ang Bà Nàng Chim Ấy Cái Úa. Cũng theo đó con người sinh ra đã mặc nhiên chịu sự chi phối của số phận. Nghĩa là cuộc sống của con người sau này là sung sướng, hạnh phúc hay khổ đau bất hạnh là điều đã được tiên định từ trước. Từ đó con người đã nắm bắt được và biết dựa vào các nguồn lực tự nhiên để sinh sống, tồn tại và phát triển.

Tiểu kết chương 2

Mo Mường chứa đựng hệ thống cổ mẫu sáng thế và người thông thái phong phú, đa dạng, và đặc biệt điển hình cho các phạm trù văn hóa từ thời khởi thủy của con người. Những hiện thể tiêu biểu như cổ mẫu cây thế giới và cây thiêng, cổ mẫu linh vật, cổ mẫu đại hồng thủy, hay các nhân vật như Ông Mo và Trượng Cả đã tồn tại sinh động và tái sinh trong ký ức của cộng đồng Mường.

CHƯƠNG 3: CHƯƠNG 3: CỔ MẪU THẦN LINH, ANH HÙNG VĂN HÓA VÀ NHÂN SINH QUAN TRONG MO MƯỜNG

3.1. Cổ mẫu Thần linh và hành trình tâm linh trong *Mo Mường*

3.1.1. Hành trình xuống Mường Ma

Xuống Mường Ma là hành trình Ông Mo dẫn dắt linh hồn người chết vào nơi đóng mả (nghĩa địa), để thăm họ hàng, tổ tiên trước khi về “đoàn tụ” vĩnh viễn. Trong hành trình này, linh hồn người chết sẽ tham gia chơi ném còn ở đóng mả thuộc chi tộc/dòng họ của mình. Sau đó người chết chào những người thân trong dòng tộc rồi trở lại nhà. Hành trình này gắn với nội dung của phần *Mo Nhìn* trong *Mo Mường*. Phần *Mo* này mô tả hành trình linh hồn người chết đi xuống Mường Ma qua bốn giai đoạn: Dẫn hồn *ăn chay, xông hương* và *vào đến cửa đóng mả* (nghĩa địa); Dẫn hồn chơi *ném còn* ở cửa nghĩa địa; *Vào Chiềng Chạ* (thần thổ công của vùng đó) xin quân hầu tiểu hạ và thăm cha mẹ, anh em, họ hàng và cuối cùng là dẫn hồn trở lại nhà.

3.1.2. Hành trình lên Mường Trời

Lên Mường Trời là hành trình trình bắt buộc của linh hồn trước khi trở về chốn vĩnh hằng Mường Ma. Đây là phần chứa lời *Mo* dài nhất, cũng là hành trình xa, cách

trở và gian nan nhất của linh hồn nhằm *hầu kiện* với Đức Vua Trời để giải oan và *xin đuong* (hình hài) mới. Hành trình này theo nhận xét của Trần Tử là một chuyến đi dài ngày, vất vả, nhiều chặng đường, nhiều tình tiết [89, tr.48]. Sau hành trình này, linh hồn có thể “đi bay về biển”, tự do đi lại từ cuối đất cho đến cùng trời [104, tr.15]. Trong hành trình này, linh hồn sẽ lần lượt đến thăm và nghỉ ngơi tại nhà của các vị thần Chạo Rẹ, Theng Mư, Ke Ranh và thăm Vua Trời để xin *đuong* trước khi trở về nhà (tang chủ).

3.2. Cổ mẫu anh hùng văn hóa trong *Mo Mường*

3.2.1. Lang: Sức mạnh của vị thần bảo trợ

Khi xã hội Mường bắt đầu xuất hiện những mâu thuẫn mà nhà nước chưa hình thành thì việc dựa vào uy tín cá nhân để cai quản đất Mường là một đòi hỏi tất yếu. Bối cảnh ấy chính là nguyên nhân khiến người Mường đi rước Cun Cản ra làm Lang cai quản đất Mường. Người Mường mang lễ vật đến vùng núi Lài Vàng Hang Ma Trúng Điếng gặp ông Lang Cun Cản và bày tỏ nguyện vọng được đón ông ra cai quản đất Mường. Để thuyết phục Lang, người Mường hứa hẹn sẽ đáp ứng mọi nhu cầu mà Lang đặt ra, nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất để Lang cai quản đất Mường.

3.2.2. Ông Tền, ông Tịch: Sự mệnh chuyển giao linh vật cho cộng đồng

Ông Tền, ông Tịch được phản ánh trong *Mo Mường* là hai anh em ruột làm nghề thợ săn. Hai nhân vật gắn liền với chiến công đặc biệt khi đã tìm ra tung tích của cây Chu Đồng, tạo ra một bước phát triển mới trong đời sống văn hóa, xã hội và tín ngưỡng của người Mường. Thời kỳ đó, dưới sự cai quản của nhà Lang, đất Mường đã trở nên yên ổn, cộng đồng bắt đầu công cuộc xây dựng, phát triển đời sống xã hội. Nhân vật ông Tền, ông Tịch xuất hiện thời điểm này với chức năng là người đại diện cho ý chí, sức mạnh và lý tưởng của cộng đồng. Nguyễn Thị Quỳnh Như trong bài viết “Sự tương đồng và khác biệt về ý chí và sức mạnh của người anh hùng qua một số sử thi Hi Lạp và Ấn Độ” cũng đã nhận định: “Trong các tác phẩm sử thi, các nhân vật anh hùng đều thể hiện khát vọng lí tưởng thời đại và được ca ngợi với những phẩm chất tuyệt vời, tất cả vì mục đích cao cả hướng về cộng đồng” [79, tr.109]. Theo đó, hai nhân vật Ông Tền, ông Tịch xuất hiện vào thời điểm cả cộng đồng đang khao khát khám phá, chinh phục cây Chu Đồng để phục vụ cho công cuộc xây dựng xã hội ở giai đoạn mới.

3.3. Nhân sinh quan và bản sắc văn hóa tộc người qua cổ mẫu thần linh và anh hùng văn hóa

3.3.1. Xung đột giữa Mường Ma và Mường Trời

Hành trình lên Mường Trời của linh hồn đã phơi bày nhiều mâu thuẫn. Vua Trời tuy ít nhiều đã được hình dung như Ngọc Hoàng trong Đạo giáo nhưng vẫn còn mang dáng dấp của một ông Lang. Người chám sỏ mang dáng dấp của Nam Tào nhưng vẫn được gọi dưới cái tên của người Mường. Thế nhưng, những phán quyết của Vua Trời không được

bất cứ một Diêm Vương nào ở thập điện thi hành. Như vậy, Mường Ma và Mường Bua Khú (Mường Nước) không đóng vai trò nào trong việc sắp đặt số phận cho linh hồn [89, tr.49]. Sự mâu thuẫn phản ánh xung đột trong quan niệm của người Mường về vai trò của Mường Trời và Mường Ma trong việc sắp đặt cuộc sống cho linh hồn.

Cũng như nhiều tộc người khác, người Mường quan niệm chết chưa phải là hết mà chết chẳng qua là hành trình dịch chuyển không gian sống từ Mường Người đến Mường Ma để hồn người chết tiếp tục cuộc sống mới. Để làm được điều này, hồn người chết phải lần lượt trải qua các hành trình xuống Mường Ma và lên Mường Trời. Ông Mo với sự bảo trợ của thánh sư và vật thiêng đóng vai trò là người dẫn dắt, kết nối để linh hồn chinh phục những hành trình này. *Xuống Mường Ma* là hành trình linh hồn đi thăm, làm quen (ra mắt) họ hàng, tổ tiên. *Lên Mường Trời* là hành trình linh hồn đi hầu kiện để mình oan cho tội sát sinh khi còn sống và *xin đương*.

3.3.2. Sự tương đồng và khác biệt về sự dịch chuyển không gian trong *Mo Mường* với truyện kể của các tộc người khác

Trong *Mo Mường* (dân tộc Mường), nhân vật Khang Ông di chuyển xuống Mường Ma và lên Mường Trời nhờ sự giúp đỡ của Ông Mo (đúng hơn là sự giúp đỡ của thánh sư mà Ông Mo đóng vai trò là người kết nối) với sự bảo trợ của chiếc *khéng* (chuông Ông Mo dùng trong quá trình hành lễ). Trong *Truyện An Dương Vương và Mỵ Châu – Trọng Thủy* (dân tộc Kinh) nhân vật An Dương Vương nhờ cầm sừng tê (giác) bẫy tác rồi theo Rùa Vàng mà rẽ nước đi xuống biển [55, tr.42]. Nhân vật Chương trong *Sử thi Chương* (dân tộc Thái) đi du lịch vòng quanh thế giới nhờ chiếc áo thần (Huong 2016: 59) hay nhân vật Vua Xu-tôn trong truyện kể của người Malaysia nhờ sự giúp đỡ của chim thần mà bay vút lên những tầng mây cao trên trời [78, tr.22] đều là những biểu hiện sinh động trên hành trình của nhân vật. Lòng dũng cảm cùng với sự giúp đỡ của các thế lực thần linh đã trở thành mẫu số chung giúp cho nhân vật trong *Mo Mường* và nhiều tộc người khác có thể di chuyển đến thế giới khác.

Ngoài những sự tương đồng trên, sự dịch chuyển không gian trong *Mo Mường* và truyện kể dân gian của các tộc người khác còn có những điểm khác biệt. Nếu như mục đích của hành trình dịch chuyển không gian trong *Mo Mường* nhằm giải quyết vấn đề nhân sinh thì hành trình dịch chuyển không gian trong truyện kể của các tộc người khác lại hướng đến giải quyết các vấn đề xã hội. Nhân vật Khang Ông (hồn người chết) trong *Mo Mường* lên Mường Trời và xuống Mường Ma là để thực hiện các thủ tục cần thiết, chuẩn bị cho cuộc sống tiếp theo của linh hồn sau khi chết. Trong khi đó, An Dương Vương (dân tộc Kinh) cầm sừng tê theo Rùa Vàng xuống biển để giữ khí tiết cho bản thân, nhưng suy rộng ra là để phản ánh thái độ của nhân dân về sự kiện mất nước.

Tiểu kết chương 3

Quá trình quan sát thực tế đã giúp người Mường và các tộc người khác nghiệm ra một điều rằng có một sự ngăn cách thực sự giữa ba tầng của thế giới. Vì thế, khi muốn

dịch chuyển đến thế giới ngoài nơi tồn tại, con người phải dựa vào vũ khí mang phép thuật hoặc người/ vật có phép thuật. Điều này là thống nhất trong tâm lý của các tộc người, được phản ánh sinh động qua các truyện kể dân gian.

CHƯƠNG 4: BIẾN ĐỔI CỔ MẪU VÀ NGHI LỄ *MO MỪNG* TRONG BỐI CẢNH ĐƯƠNG ĐẠI

4.1. Sự biến đổi của *Mo* và nghi lễ tang ma của người Mường trong bối cảnh đương đại

4.1.1. Lược bỏ các *roóng Mo*

Quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh đã điều chỉnh vào tang lễ đã khiến *Mo Mừng* phải giảm các lễ thức để đáp ứng sự kịp thời về mặt thời gian. Tuy nhiên, việc lược bỏ các chương *Mo* không thể thực hiện một cách tùy ý, mà việc lược bỏ đó vẫn phải giữ được những phần cốt lõi để đảm bảo mục đích của việc thực hành tang lễ.

Việc thực hành diễn xướng *Mo Mừng* hiện nay chỉ còn bốn *Roóng Mo* là được thực hành bắt buộc trong đám tang của người Mường. Thêm cả những *Roóng Mo* khác (tự chọn) thì trong khoảng thời gian một đến ba ngày, tang lễ của người Mường cũng chỉ thực hiện được từ bốn đến tám chương *Mo Roóng Mo*. So với quy mô đồ sộ của *Mo Mừng* thì đây là một sự giản lược quá lớn và nhanh chóng, làm mai một cả về cấu trúc và ý nghĩa trong *Mo Mừng*. Thực trạng này đòi hỏi phải có những giải pháp mới cho việc tiếp cận *Mo Mừng*.

4.1.2. Sự biến đổi về thời gian và không gian thực hành diễn xướng *Mo*

Thời xưa, *Mo Mừng* được diễn xướng trong không gian nhà sàn, đèn dầu. Các gia đình người Mường thời xưa thường chọn cho mình một quả đồi riêng biệt để dựng nhà làm nơi ở, đồng thời là nơi canh tác. Vì thế nhà này cách nhà kia sẽ khá xa. Điều này làm cho không gian về đêm của làng Mường trở nên lạnh lẽo, hiu quạnh. Không gian này được gọi là “lí tưởng” trong việc thực hành diễn xướng *Mo Mừng*. Ngày nay, số dân ở các vùng Mường ngày càng đông dần lên, cùng với đó mật độ dân cư cũng dày theo. Thêm vào đó, sự phát triển của nền kinh tế đã giúp cho cuộc sống của người dân ở Mường khá giả hơn. Nhiều gia đình từ chỗ ở nhà sàn đã chuyển sang ở nhà xây mái bằng.

4.2. Nghiên cứu trường hợp biến đổi của cổ mẫu tổ tiên trong bối cảnh đương đại

4.2.1. Tục cúng vía *Kéo Si*: sự tiếp diễn từ quan niệm cây thế giới đến cây linh hồn

Cũng giống như nhiều tộc người khác, người Mường cho rằng, tồn tại song hành cùng thân thể vật lý là linh hồn, tiếng Mường gọi là *vái* (tương tự như cách gọi *vía* của người Kinh). Từ xa xưa người Mường đã quan niệm, *vái* của mỗi người sẽ

tồn tại trong một cây Si bản mệnh, được trồng ở Mường Trời, do mục trục Si chăm sóc. Cây Si này giữ vai trò quyết định đến sức khỏe, sinh mệnh của con người. Chính vì thế, người Mường dùng câu “*Cây già lá đổ*” (Cây già lá rụng) để chỉ về cái chết của con người. Quan niệm này khiến người Mường luôn tìm cách để giữ cho cây Si được khỏe mạnh

4.2.2. Cổ mẫu Tổ tiên: sự tiếp diễn từ cổ mẫu Ma quỷ

Cũng giống như nhiều tộc người khác, tổ tiên trong quan niệm của người Mường là những người trong gia đình (lớn hơn nữa là gia tộc) đã chết. Theo đó, sau khi chết, hồn người sẽ trở thành Ma Quỷ, được Ông Mo dẫn đi lên Mường Trời để xin *đuông* (xin được thành tổ tiên). Chính vì vậy, nguồn gốc của tổ tiên chính là sự tiếp diễn trong hành trình của con người sau khi chết: *Linh hồn (gắn với người sống) – Ma quỷ - Tổ tiên*. Xét trên phương diện này, Tổ tiên chính là một cổ mẫu mới, được tái sinh từ cổ mẫu Ma quỷ. Ngày nay, trong bối cảnh hội nhập và phát triển, tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên của người Mường cũng có những biến đổi và đứng trước nguy cơ ngày càng rời xa với tính nguyên bản cổ sơ. Sự biến đổi này diễn ra trên nhiều khía cạnh, cả ở số lượng nghi lễ và cách thức thực hành nghi lễ.

4.3. Thách thức và cơ hội của việc bảo tồn và phát triển *Mo Mường* trong bối cảnh đương đại

4.3.1. *Mo Mường* và Văn hóa dân gian kỹ thuật số (E-Folklore)

Quá trình chuyển đổi của folklore từ hình thức truyền miệng, văn bản cho đến hình thức sáng tạo, lưu truyền và biến đổi trên nền tảng kỹ thuật số và không gian ảo đã chạm đến những vấn đề có tính chất cốt lõi của ngành nghiên cứu văn hóa dân gian truyền thống. Những vấn đề trọng tâm nhất được đặt ra trong khuynh hướng nghiên cứu đương đại là: sự tương tác giữa truyền thống và đổi mới, bản chất của thể loại và các biến thể, vai trò, vị trí của nghệ nhân dân gian, cũng như sự thay đổi của hình thức diễn xướng.

4.3.2. So sánh thực hành diễn xướng *Mo Mường* trong không gian truyền thống và đương đại

Đến năm 2016 Kiều Trung Sơn và cộng sự đã cho xuất bản cuốn sách *Nghệ thuật diễn xướng Mo Mường*. Sau khi nêu các vấn đề khái quát (chương I và chương II) các tác giả đã tập trung phân tích các yếu tố trong thực hành diễn xướng *Mo Mường* là bối cảnh (chương III), yếu tố hỗ trợ (chương IV), ngôn từ (chương V), cách thức diễn xướng (chương VI) và ông mo (chương VII). Trong số những yếu tố mà các tác giả chỉ ra có một vấn đề mà cho đến nay vẫn còn nguyên tính thời sự là *Hai biến thể diễn xướng Mo Mường*. Phát hiện này là kết quả sau chuyến đi điền dã tại huyện Phù Yên (tỉnh Sơn La) của các tác giả. Biến thể thứ nhất là *Chỉ còn mo Nương ăn*. Theo mô tả của tác giả, trong hai ngày diễn ra nghi lễ tang ma, Ông Mo chỉ thực hiện mo bốn lần

tương ứng với bốn bữa cúng cơm. Sự thay đổi của bối cảnh xã hội đã khiến cho *Mo Mùng* phải tồn tại trong không gian mới: không gian kỹ thuật số.

Việc thực hành diễn xướng *Mo Mùng* trên nền tảng Youtube là một trong những giải pháp góp phần giải quyết bài toán về việc cắt giảm dung lượng và thời lượng mà vẫn đảm bảo được việc truyền thừa các giá trị của *Mo Mùng*. Không gian số đã cho thấy được khả năng “giải lãnh thổ” khi nó đã xóa đi khoảng cách địa lý, ngôn ngữ và văn hóa. Đồng thời, kết quả khảo sát từ phần bình luận của khán thính giả cho thấy, phần lớn khán giả cởi mở, tiếp nhận hình thức diễn xướng, môi trường diễn xướng mới này của *Mo Mùng*.

4.3.3. Ảnh hưởng của nền tảng truyền thông mới đến việc bảo tồn *Mo Mùng*

Sự kết hợp giữa truyền thống và hiện đại

Cần lưu ý rằng, sự phát triển của văn hóa dân gian kỹ thuật số không hề triệt tiêu sự tồn tại của *Mo Mùng* hoặc tách loại hình này ra khỏi môi sinh truyền thống của nó. Bởi đặc thù gắn với tang ma nên *Mo Mùng* không thể tách rời hoàn toàn đời sống sinh hoạt của cộng đồng. Đặc điểm này khiến những người sáng tạo nội dung và phát hành *Mo Mùng* trực tiếp trên internet dù muốn hay không vẫn sử dụng nền tảng là không gian thực hành nghi lễ cổ truyền.

Tư liệu học tập và nghiên cứu

Việc lưu truyền trên không gian số đã tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà nghiên cứu, sinh viên và những người yêu mến văn hóa Mùng có thể dễ dàng tiếp cận với nguồn tư liệu quý báu. Các video về *Mo Mùng* cung cấp thông tin trực quan và chi tiết về các nghi lễ truyền thống, góp phần vào việc nghiên cứu và giảng dạy về di sản văn hóa này.

Ngược lại, mặt trái trong sức ảnh hưởng của nền tảng truyền thông mới đến việc bảo tồn *Mo Mùng* được thể hiện ở các khía cạnh nổi bật sau:

Tính cộng đồng

Trong không gian truyền thống, khi tương tác trực tiếp với người Ông Mo, gia đình, làng xóm có thể đề nghị Ông Mo diễn xướng các phần mo kể chuyện theo nhu cầu tiếp nhận của mình, thậm chí khán giả có thể đề nghị Ông Mo điều chỉnh âm giọng ở mức đủ nghe theo tiêu chí của những người tham dự. Đây là điều mà quá trình tương tác trên không gian mạng bị hạn chế. Tương tác trên không gian số chủ yếu là sự bàn luận giữa độc giả với nhau, hoặc giữa độc giả với chủ kênh youtube, thường không có sự tương tác giữa khán giả với Ông Mo.

Khó khăn trong việc đảm bảo tính thuần khiết cổ sơ

Việc biên tập các video về *Mo Mùng* để phù hợp với định dạng video, nhằm thu hút nhiều lượt xem hơn nhằm phục vụ mục đích quảng bá, bao hàm cả thương mại hóa là một trong những nguyên nhân khiến *Mo Mùng* xa dần với tính thuần khiết vốn có.

Thêm vào đó, các Ông Mo với tâm lý “giấu bài” cũng đã chủ động lược bỏ một số nội dung khi thực hành diễn xướng trước ống kính máy quay.

Giảm tính thiêng, hướng nhiều đến tính giải trí hơn là nghi lễ

Trên không gian số, việc quá tập trung để tạo ra nội dung hấp dẫn có thể làm cho các nghi lễ *Mo Mường* trở thành các buổi trình diễn giải trí hơn là các nghi thức tâm linh và văn hóa.

Một hạn chế nữa của việc thực hành diễn xướng *Mo Mường* trên nền tảng số là nguy cơ đóng băng một giá trị văn hóa vốn rất sống động. Nếu như trong môi trường truyền thống việc thưởng thức hoạt động thực hành diễn xướng *Mo Mường* sẽ kết thúc ngay sau đám tang, phiên bản diễn xướng ấy cũng khép lại và lưu giữ trong ký ức của con người thì trong thời đại số, các phiên bản thực hành diễn xướng *Mo Mường* được lưu lại một cách cố định. Điều này ít nhiều sẽ tạo ra sự đông cứng trong quá trình tiếp nhận *Mo Mường*.

Tiểu kết chương 4

Sự giản lược nội dung và thời lượng thực hành diễn xướng *Mo Mường* khiến cho cộng đồng Mường hiện nay, nhất là những người Mường trẻ không được tiếp cận (hoặc tiếp cận không đầy đủ) với những hình mẫu văn hóa cổ sơ của chính cộng đồng mình. Quá trình tái sinh đã dần khiến các cổ mẫu trong *Mo Mường* vốn gắn liền với các nghi lễ, phong tục tập quán dân gian của cộng đồng người Mường, diễn ra trong môi trường vật chất và văn hóa như nhà sàn và các buổi họp mặt cộng đồng đã mở rộng sang không gian kỹ thuật số.

KẾT LUẬN

Mo Mường, một trong những tác phẩm văn học dân gian độc đáo của người Mường, đã được các học giả cả trong và ngoài nước nghiên cứu suốt hơn một thế kỷ. Là nơi lưu giữ và truyền thừa những ký ức văn hóa và kinh nghiệm lâu đời của các cộng đồng, hệ thống cổ mẫu tồn tại trong *Mo Mường* liên tục được truyền thừa, tái sinh và trở thành nơi bảo lưu vốn sống của con người qua bao thế hệ. Chính những cổ mẫu phái sinh được diễn giải dựa trên những đặc trưng và ý nghĩa của cổ mẫu gốc đã giúp cho *Mo Mường* thích ứng được với sự thay đổi của bối cảnh lịch sử - xã hội. Trong phạm vi luận án, với đề tài “Cổ mẫu trong *Mo Mường*”, chúng tôi đã tập trung làm rõ một số vấn đề cốt yếu sau:

Ở bình diện tổng thể, kết quả nghiên cứu của luận án góp phần khẳng định *Mo Mường* là một bách khoa thư về lịch sử, tín ngưỡng và phong tục của người Mường. Đây là một di sản văn hóa đặc biệt, không chỉ lưu giữ những câu chuyện thần thoại, truyền thuyết mà còn là phương tiện giúp cộng đồng hồi tưởng nguồn cội, tôn vinh tổ tiên và duy trì những giá trị văn hóa độc đáo. Hơn hết, *Mo Mường* không chỉ là một nghi lễ tang ma mà còn là không gian để cộng đồng diễn xướng, suy ngẫm và khẳng định các giá trị sống. Các nghi thức, hình tượng và biểu tượng trong *Mo* đã kết nối con người với vũ trụ siêu hình. Điều này không chỉ phản ánh quan niệm duy trì trật tự mà còn thể hiện nỗ lực của người Mường trong việc hài hòa các mối quan hệ giữa tự nhiên, xã hội và thế giới tâm linh. Bằng cách khai thác các giá trị nguyên hợp của *Mo Mường* qua nghi lễ tang ma và thực hành diễn xướng, phân tích sự biến đổi của nghi lễ, lời *Mo* đến gợi ý về việc kết hợp văn hóa dân gian với nền tảng kỹ thuật số, luận án đã phân tích và đưa ra các đề xuất và giải pháp để tác phẩm sử thi thần thoại điển hình này thích nghi với thời đại. Qua đó, kết quả nghiên cứu của luận án không chỉ giúp duy trì niềm tự hào về bản sắc văn hóa dân tộc mà còn đóng góp vào quá trình nâng cao nhận thức về căn tính văn hóa tộc người, định vị các giá trị văn hóa trong dòng chảy hiện đại hóa và toàn cầu hóa.

Ở bình diện cụ thể, luận án đã góp phần làm rõ hệ thống cổ mẫu trong *Mo Mường* bằng cách hệ thống hóa và phân tích sâu rộng các cổ mẫu tồn tại trong *Mo*. Những cổ mẫu này không chỉ mang giá trị nhân loại phổ quát mà còn phản ánh đặc trưng văn hóa riêng biệt của tộc người ở phương diện nhân sinh quan và vũ trụ quan. Trong đó, thông qua các hình tượng cây thế giới, linh vật và đại hồng thủy, cổ mẫu sáng thế, *Mo Mường* đã tái hiện nên sự hình thành vũ trụ và xã hội loài người. Các biểu tượng như cây Si, cây Chu Đồng không chỉ mang tính chất sáng tạo mà còn gắn liền với niềm tin tín ngưỡng sâu sắc của người Mường về sự hòa hợp giữa con người và vũ trụ. Cổ mẫu thần linh trong *Mo Mường* không chỉ đại diện cho các thế lực siêu nhiên mà còn là biểu

tượng của những mâu thuẫn lẫn hoà hợp nội tại giữa các thế giới. Mường Trời, Mường Người và Mường Ma được ảnh xạ từ xã hội con người, thể hiện trật tự xã hội và vòng đời của mỗi cá nhân. Cuối cùng nhân vật anh hùng văn hóa trong *Mo Mường* là những cổ mẫu điển hình, gắn bó với cộng đồng trong việc xây dựng trật tự xã hội và định hình nếp sống.

Đặc điểm nổi bật của cổ mẫu trong *Mo Mường* là hệ thống cổ mẫu này không chỉ tồn tại trong thần thoại sử thi mà liên tục được tái sinh một cách sống động trong đời sống xã hội đương đại của người Mường. Đồng thời, các cổ mẫu này không chỉ là di sản văn hóa của người Mường, mà còn mang ý nghĩa phổ quát, kết nối với các nền văn hóa khác qua những giá trị nhân loại và vũ trụ quan đặc thù. Để đi đến kết luận đó, luận án đã vận dụng các cách tiếp cận liên ngành như phê bình cổ mẫu, nghiên cứu tự sự dân gian và phương pháp xã hội - lịch sử để lý giải sự vận động và biến đổi của các cổ mẫu trong bối cảnh lịch đại và đồng đại. Hướng tiếp cận này không chỉ làm sáng tỏ các khía cạnh văn hóa, lịch sử và xã hội của *Mo Mường* mà còn mở ra một khung lý thuyết mới, giúp nghiên cứu văn học dân gian từ góc độ sâu rộng hơn. Từ đó, luận án đi đến những nhận định quan trọng và đề xuất rằng cổ mẫu trong *Mo Mường* hoàn toàn không tĩnh tại mà là một thực thể văn hóa năng động, liên tục tái sinh và tương tác với các điều kiện lịch sử, chính trị và xã hội qua từng thời kỳ.

Trong bối cảnh hiện nay, các chính sách ưu tiên cho sự phát triển kinh tế đã có tác động mạnh mẽ sinh kế và không gian sống của các cộng đồng, trong đó có người Mường. Sự tác động này đã khiến cách diễn giải của người Mường về cổ mẫu có nhiều biến đổi. Quá trình hội nhập và phát triển đã khiến cho những áng *Mo Mường* bị lược bỏ đáng kể. Sự lược bỏ này đã khiến cho *Mo Mường* vốn được coi là bách khoa thư sống động về lịch sử - xã hội nay có nguy cơ trở thành lược sử về đời sống xã hội Mường. Việc cắt giảm nội dung và thời lượng thực hành diễn xướng *Mo Mường* đã khiến cho cộng đồng Mường hiện nay, nhất là những người Mường trẻ ngày càng xa dần với các phiên bản *Mo Mường* cổ sơ. Song, nền tảng kỹ thuật số và không gian internet đã giúp cho mối quan hệ giữa *Mo Mường* với độc giả ngày càng trở nên linh hoạt và năng động hơn. Từ kết quả nghiên cứu, khảo sát và điền dã thực địa, chúng tôi đã đề xuất các giải pháp, bao gồm tận dụng nền tảng kỹ thuật số và lợi thế của E-Folklore để lưu giữ và phổ biến *Mo Mường*. Đây là cách thức hiệu quả để các giá trị truyền thống cốt lõi của *Mo* tiếp tục được duy trì trong một thế giới thay đổi nhanh chóng. Sự tồn tại mạnh mẽ của *Mo Mường* trong không gian ảo và trên nền tảng kỹ thuật số đã cho chúng ta thấy rằng những giá trị, chủ đề truyền thống cốt lõi của *Mo Mường* vẫn luôn hiện hữu, nhưng những hình thức, biến thể và phương thức truyền thừa mới đã xuất hiện và chúng ta phải liên tục gạt bỏ định kiến để quan sát những đổi thay của *Mo Mường* trong một thế giới đương đại nhộn nhịp và đầy biến động.

Mặc dù đã nỗ lực để khám phá các phương diện độc đáo của *Mo Mường* từ góc nhìn cổ mẫu, song *Mo Mường* với dung lượng đồ sộ, hệ thống cổ mẫu lớn vẫn liên tục được tái sinh nên luận án vẫn chưa thể đi đến mọi chiều kích của vấn đề. Tác giả luận án nhận thấy rằng, vẫn còn những khoảng trống, dư địa trong việc nghiên cứu *Mo Mường* mà tác giả luận án hi vọng có cơ hội tiếp tục nghiên cứu trong tương lai ở cả phương diện lý thuyết lẫn ứng dụng. Bao gồm: “Diễn ngôn văn hoá trong *Mo Mường*” trong đó tập trung xem xét cách các yếu tố được tái diễn giải để đáp ứng những thay đổi về nhận thức xã hội và các giá trị hiện đại; “So sánh hệ thống cổ mẫu trong *Mo Mường* với các tộc người khác” trong đó tập trung nghiên cứu đối sánh sâu rộng hơn về hệ thống cổ mẫu trong *Mo Mường* và các truyện kể dân gian của các tộc người khác ở Việt Nam (như Tày, Thái, Kinh, Ê Đê) hoặc các cộng đồng dân tộc tại Đông Nam Á; nghiên cứu về vị trí của “*Mo Mường* trong hệ sinh thái văn hóa Đông Nam Á và di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại”. Về phương diện ứng dụng, trong tương lai các nhà nghiên cứu có thể xây dựng các tài liệu giáo dục, câu chuyện minh họa và bài học về văn hóa tộc người dựa trên *Mo Mường* để đưa vào hoạt động giáo dục địa phương. Ngoài ra, việc ứng dụng các công nghệ thực tế ảo (VR), phim hoạt hình hoặc trò chơi điện tử để giới thiệu *Mo Mường* tới công chúng trẻ tuổi, cả trong nước và quốc tế là điều cần thiết.

CÁC CÔNG TRÌNH CÔNG BỐ KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU CỦA ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Bùi Văn Niên (2023), “Học giả Pháp và thành tựu nghiên cứu về văn hóa tộc người các dân tộc thiểu số phía Bắc Việt Nam”, in trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc tế Văn hóa Giáo dục lần thứ 3 (ICCE 2022): “Giao lưu Văn hóa, Giáo dục Pháp – Việt – Nhật: Lịch sử và phát triển”, Nxb Đại học Huế.
2. Bùi Văn Niên (2024), “Cổ mẫu Thần linh và Ma quỷ trong *Mơ Mùng*”, *Tạp chí khoa học Đại học Huế: Khoa học Xã hội và Nhân văn*, tập 133, số 6D, tr.5-19.
3. Bùi Văn Niên & Nguyễn Thị Kim Ngân (2024), “Chuyển đổi thực hành diễn xướng *Mơ Mùng* trong thời đại kỹ thuật số”, *Tạp chí khoa học Trường Đại học sư phạm Hà Nội*, Volume 69, Issue 3, pp. 61-71.

HUE UNIVERSITY
UNIVERSITY OF EDUCATION

BUI VAN NIEN

ARCHETYPES IN MO MUONG

SUMMARY OF THE DOCTORAL DISSERTATION IN LITERARY THEORY

Hue, 2025

HUE UNIVERSITY
UNIVERSITY OF EDUCATION

BUI VAN NIEN

ARCHETYPES IN MO MUONG

Field of Study: **Literary Theory**
Code: **9220120**

SUMMARY OF THE DOCTORAL DISSERTATION IN LITERARY THEORY

Supervisor's Title, Academic Rank, and Name:
Assoc. Prof. Dr. Nguyen Thi Kim Ngan

Hue, 2025

INTRODUCTION

1. Reason for choosing the topic

Considered an encyclopedia of Muong culture, *Mo* is performed during funeral rituals to guide the soul of the deceased to the Muong Ma world. With the belief that parallel universes always exist, *Mo* among the Muong people serves a ritualistic function in presenting the concept of a real world, where all creatures, objects, and phenomena can be perceived through the senses, and a metaphysical, void world, which contains many different "living" realms such as Muong Ma or Muong Troi.

The application of the socio-historical approach in the study of archetypes, which is currently popular worldwide, to decode the mysteries and cultural depth of *Mo Muong* is an up-to-date and promising direction.

As a member of the Muong community in Hoa Binh, I recognize that the study of *Mo Muong* is a sacred aspiration of descendants in seeking to understand and preserve the unique literary and cultural heritage of our ancestors. At the same time, I also realize the importance of using an approach based on modern folklore narrative theories to open up an effective way of engaging with *Mo Muong* texts.

2. Research Subjects and Scope

Research Subject

The research subject of this dissertation is: Archetypes in *Mo Muong*.

Research Scope

Material Scope

The material scope of this dissertation includes the collection of *Mo Muong* from Hoa Binh Province, recorded during the twelve-night *Mo* ritual performance, published in 2010 by the People's Committee of Hoa Binh Province and reissued in 2019 (with the addition of the Muong script) by the Department of Culture, Sports, and Tourism of Hoa Binh Province.

Field Research Scope

The field research scope focuses on major Muong regions such as Muong Bi (Tan Lac), Muong Vang (Lac Son), Muong Thang (Cao Phong), Muong Dong (Kim Boi), and smaller regions such as Muong Mang, Muong Tre, and Muong Coc in Hoa Binh Province. These areas represent locations where the practice of *Mo Muong* remains vibrant and integral to the cultural life of the Muong people.

3. Research Objectives

General Objectives

To decode and elucidate the systematic characteristics and nature of archetypes in *Mo Muong*, thereby gaining a deeper understanding of their role in constructing the worldview and belief systems of the Muong people. The study applies socio-historical approaches to analyze the formation, development, and transformation of these

archetypes within Mo Muong and throughout the historical and cultural continuum of the Muong community.

Specific Objectives

Survey research schools on archetypes globally, especially those related to folklore and mythology.

Examine the system of Mo Muong texts in Hoa Binh, focusing on analyzing the presence and practice of Mo Muong in traditional and contemporary contexts.

Identify, analyze, and explain unique characteristics in the archetype system of Mo Muong, highlighting distinguishing features compared to other archetype systems.

Utilize socio-historical approaches to decode archetypes, analyzing cultural, historical, and social factors influencing the formation and development of archetypes in Mo Muong.

Conduct fieldwork to verify and supplement information on the dynamic existence of archetypes in the contemporary cultural context of the Muong people.

4. Approach and Research Methods

Approach

Based on studies in geography, culture, socio-historical aspects, and folklore, the approach used for this research includes Archetype Criticism Theory, Socio-Historical Approaches, and Folklore Narrative Studies in Context.

Research Methods

Interdisciplinary Method: This method is particularly suitable for studying Mo Muong, as this type of folklore integrates various fields within social sciences and humanities due to its rich and diverse values.

Comparative Typological and Historical Method: This method explores similarities among phenomena, tracing their origins and differentiation under various historical conditions to reconstruct lost or diminished aspects of literature or culture.

Ethnographic Fieldwork Method: Field research, involving interactions, observations, participation, and interviews, plays a crucial role in analyzing documents and broader cultural, historical, political, and social influences shaping Mo Muong's formation and features.

Additional scientific research techniques include document surveys and classification of the components and elements of Mo Muong.

5. Contributions of the Dissertation

The dissertation aims to provide significant academic contributions, including:
Analyzing Mo Muong through archetype criticism theory.

Highlighting the critical role of archetype systems in constructing the world of Mo Muong.

Contributing to the exploration of the integral values of Mo Muong.

Proposing solutions for preserving Mo Muong in the contemporary context.

6. Structure of the Dissertation

Apart from the Introduction, Conclusion, References, and Appendices, the dissertation is organized into four chapters:

Chapter 1: Overview of Research on Mo Muong and Archetypes in Folklore.

Chapter 2: Archetypes of Creation, Wise Figures, and Metaphysical Worldviews in Mo Muong.

Chapter 3: Archetypes of Deities, Cultural Heroes, and Anthropological Perspectives in Mo Muong.

Chapter 4: Transformation of Archetypes and Performance Practices of Mo Muong in the Contemporary Context.

CHAPTER 1: OVERVIEW OF RESEARCH ON MO MUONG AND ARCHETYPES IN FOLK LITERATURE

1.1. Overview of Research on Mo Muong

1.1.1. Overview of International Research on Mo Muong

From a functional perspective, scholars have focused on the Oong Mo and their role in Muong funeral ceremonies. Notable work in this area includes the book *La province Muong de Hoa-Binh (The Muong Province of Hoa Binh)*, published in 1926 by Pierre Grossin. Drawing on extensive fieldwork, Grossin introduced readers to the Muong people in the northwestern gateway of Vietnam (Hoa Binh Muong region).

From a structural perspective, scholars have paid attention to funeral rituals and corresponding chapters/sections (*roong*) of Mo. Jeanne Cuisinier's book *The Muong People: Human Geography and Sociology* (1948) includes sections on funeral and magical rituals alongside general discussions of human geography and sociology. Chapters IX and X focus specifically on funeral ceremonies and magical rites.

From a comparative perspective, researchers have explored the similarities and differences between the origins of humanity in Mo Muong and other works. A representative approach is found in N.I. Niculin's article "Vietnamese-Muong Mythology about the World Tree and the Formation of Literature" (2000). The article suggests that Vietnam's literary studies tradition compares the epic-mythology of the Muong, *De Dat De Nuoc (The Birth of Earth and Water)*, with the Vietnamese *Linh Nam Chich Quai*.

1.1.2. Overview of Domestic Research on Mo Muong

Scholars studying the structure of Mo Muong have examined its division into chapters and sections and analyzed their roles in funeral rituals. Early works include *De Dat De Nuoc - Folk Poetry of the Muong People* (1976) by Bui Thien, Thuong Diem, and Quach Giao. The authors identified overlapping themes among the 10 of 21 *roong* of *Mo Tleu*.

Subsequent works include *Selected Muong Narrative Poems* (Thanh Hoa) (1986) by Vuong Anh and Hoang Anh Nhan, based on extensive materials collected over time. In the 2009 doctoral dissertation “Structural Dimensions of Mo Muong”, Bui Van Thanh applied system-structural methods to divide Mo Muong into three main components: rituals, performances, and texts.

In 2010, the People's Committee of Hoa Binh introduced the book *Mo Muong Hoa Binh*, categorizing Mo texts into four parts: epic Mo, divinatory Mo, farewell Mo, and ceremonial Mo. These texts included both Muong transcription and Vietnamese translations.

Scholars have also studied the origins of Mo Muong. Cao Huy Dinh, in the article “On the Formation of the Variants of *De Dat De Nuoc* Collected in Thanh Hoa” (1974), suggested that *Mo De Dat De Nuoc* emerged as a coherent tradition during the differentiation of the Muong from the Vietnamese (Kinh). Cultural, economic, and linguistic exchanges contributed to the development of Muong oral literature.

Studies on the Muong worldview, such as Tran Tu's book *The Muong People in Hoa Binh* (1996), describe the Muong cosmology with three layers and four worlds. Similarly, research on human perspectives in Mo Muong highlights its role in conveying spiritual and ethical values.

1.2. Overview of Research on Archetypes

1.2.1. International Research on Archetypes

Edward Burnett Taylor's seminal work *Primitive Culture* (1871) addressed the origins of culture and religion, laying the foundation for later studies of archetypes. Early 20th-century Cambridge Ritualists, such as James George Frazer, explored prehistoric rituals and their archetypal patterns in *The Golden Bough* (1890-1915).

Carl Gustav Jung introduced the psychological perspective on archetypes in *Archetypes and the Collective Unconscious*. Jung identified three levels of human consciousness: individual consciousness, personal unconscious, and collective unconscious.

In 1965, Lutz Rohrich published *Folktales and Reality*, using socio-historical methods to analyze folklore as reflections of real cultural and social contexts.

1.2.2. Domestic Research on Archetypes

In Vietnam, Nguyen Thi Thanh Xuan's 2007 article “Seeking Archetypes in Vietnamese Literature” emphasized shared human archetypes shaped by unique Vietnamese cultural expressions. Dao Ngoc Chuong's *Mythological Criticism* (2008) introduced key approaches to archetype studies.

Recent works by Nguyen Thi Kim Ngan, including *Folklore and Written Literature* (2017), explore archetypes like the underworld across traditional and medieval Vietnamese literature, applying both psychological and socio-historical methods.

Summary of Chapter 1

While Mo Muong has long fascinated international scholars, its complexity and vibrancy leave many questions unanswered, continuing to intrigue researchers.

CHAPTER 2: ARCHETYPES OF CREATION, WISE FIGURES, AND METAPHYSICAL COSMOLOGY IN MO MUONG

2.1. Archetypes of Creation in Mo Muong

2.1.1. The Archetype of the World Tree and Sacred Tree

The appearance of the Si tree in Mo Muong is regarded as the beginning of the cosmos, establishing the order of the world. The Si tree is born from the harmonious union of earth and water/earth and sky, the two foundational elements of life. As such, the Si tree embodies the function of creation. The death of the Si tree and its transformation into all things symbolizes the Muong people's perception of the natural evolutionary cycle of the universe. In this perspective, the end of one evolutionary cycle marks the beginning of a new developmental cycle. Death gives way to life, reflecting the ancient Muong's metaphysical concept of life's cyclical nature.

Similarly, the Chu tree, though based on a real tree found in the Muong community's environment, is also an imagined sacred tree that exists in the communal consciousness. As Vuong Anh has mentioned, Chu refers to the local mulberry tree but symbolizes the prosperity of the forest's origins.

2.1.2. The Archetype of Guardian Creatures

In the creation era, mythical creatures primarily appear, while real animals play a dominant role in later development. These creatures are divided into two groups: plant guardians, represented by the Si and Chu Dong trees, and animal guardians, such as the Ay birds and the mystical beasts Di Vi Duong Vuong.

Mo Muong includes everyday creatures like sparrows, horseflies, and mice, which contribute to the Muong's exploration of the world. For example, Mo Muong recounts a story where Lang (a Muong nobleman) heard that the Khams Khọt family in Heaven had fire for cooking. Since humans could not ascend to the heavens, Lang relied on animals like the kingfisher and horsefly to request fire.

2.1.3. The Archetype of the Great Flood

The great flood archetype in Mo Muong shares similarities and differences with those of other ethnic groups. Dang Nghiem Van, in his article "On the Story of the "Mother Gourd" in Vietnam", noted the commonality across diverse ethnic groups in Vietnam regarding flood myths. After collecting and studying over 100 versions of the "Mother Gourd" story, he found they share a core narrative: a great flood leaves only one man and one woman surviving, who later become the ancestors of various ethnic groups. He modeled this as: *flood -> male + female -> ethnic groups*.

2.2. Archetypes of Wise Figures in Mo Muong

2.2.1. Archetype of the Wise Figure

The wise old man is a universal archetype in early societies, often appearing as a sage, shaman, king, healer, priest, or other powerful figures with the ability to connect with the divine and assist the community. In Mo Muong, the archetype of the wise figure includes the “Oong Mo” and “Truong Ca”.

As the ritual master, Oong Mo wields spiritual authority during Muong funerals, symbolizing his role as the archetypal wise figure. Oong Mo is a character with intellectual and spiritual power in the Muong community. He exists both in real life and in the collective memory as a symbolic archetype instrumental in shaping Muong society.

Truong Ca are individuals with mystical abilities, capable of mediating between the living and the realms of spirits and deities to ensure peace and health for humans. Together with Oong Mo, Truong Ca played a crucial role in aiding the community and supporting leaders like Lang Cun Can and King Dit Dang in governing the Muong lands. As such, Truong Ca represents another version of the wise figure archetype.

2.2.2. Oong Mo: Embodiment of Wisdom in Mo Muong

Oong Mo's spiritual authority during funeral rituals establishes him as a wise figure archetype. He serves as a repository of knowledge and spiritual guidance, pivotal to the Muong's cultural and social structures. His dual existence—both as a real figure and as a symbol within collective memory—highlights his significance in preserving and transmitting Muong traditions.

2.2.3. Truong Ca: The Role of the Sage in the Community

Truong Ca are figures with mystical capabilities, acting as intermediaries between humans and the realms of spirits and deities. They ensure the well-being of the community and assist leaders in governance. For instance, the deity Truong Kha is described in Mo Muong as overseeing earthly tasks and later returning to the heavenly realm after completing the creation process. Truong Ca remain vivid in the collective memory, embodying the archetype of the wise mediator.

2.3. Metaphysical Cosmology of the Muong through Archetypes of Creation and Wisdom

The Muong believe the earth consists of two worlds: the tangible world (*Muong Nguoi*) and the intangible world (*Muong Troi, Muong Ma*). The tangible world is where all living beings and observable phenomena exist, while the intangible world represents the spiritual realms of Heaven and the Afterlife. *Muong Nguoi* is influenced by the invisible forces of the other two realms, particularly Heaven.

According to Muong cosmology, humans were born from the mystical egg of the Ay birds. From birth, humans are thought to be subject to predetermined fates, whether of happiness or suffering. This worldview has led the Muong to adapt to and harness natural resources for survival and development.

Summary of Chapter 2

Mo Muong contains a rich and diverse system of archetypes, particularly in the categories of creation and wisdom. Archetypes such as the World Tree, sacred animals, the Great Flood, and figures like Oong Mo and Truong Ca embody foundational cultural concepts. These archetypes continue to exist dynamically and are perpetuated in the collective memory of the Muong community.

CHAPTER 3: ARCHETYPES OF DEITIES, CULTURAL HEROES, AND THE HUMANISTIC PERSPECTIVE IN MO MUONG

3.1. Archetypes of Deities and Spiritual Journeys in Mo Muong

3.1.1. The Journey to Muong Ma

The journey to Muong Ma is when Oong Mo guides the soul of the deceased to the graveyard to visit their relatives and ancestors before the eternal “reunion”. During this journey, the soul participates in a game of throwing *còn* (a ceremonial ball) at the graveyard of their clan/lineage. After this, the deceased bids farewell to their relatives before returning home. This journey is tied to the content of the Mo Nhìn section in Mo Muong. This section describes the soul’s journey to Muong Ma through four stages: leading the soul through fasting, incense purification, reaching the graveyard gate, playing *còn* at the cemetery gate, entering Chiềng Chạ (the guardian deity of the region) to request assistance from spirits, visiting parents, siblings, and relatives, and finally leading the soul back home.

3.1.2. The Journey to Muong Troi

The journey to Muong Troi is a mandatory path for the soul before returning to the eternal realm of Muong Ma. This part of the Mo contains the longest text and describes a long, arduous, and challenging journey, during which the soul petitions the Heavenly King to clear its grievances and request a new form (body). Trần Tử describes this as a lengthy, tiring journey with multiple stages and events. After this journey, the soul can freely “roam the ends of the earth and the heavens”. During this process, the soul visits and rests at the homes of various deities, such as Chạo Re, Theng Mu, Ke Ranh, and meets the Heavenly King to request a new form before returning home.

3.2. Archetypes of Cultural Heroes in Mo Muong

3.2.1. Lang: The Power of the Protective Deity

As Muong society began to experience conflicts in the absence of a formed state, relying on individual prestige to govern the land became necessary. This context led the Muong people to invite Cun Cần to govern the Muong land as Lang. They brought offerings to the Lai Vang Hang Ma Trung Dieng mountains to meet Lang Cun Cần, expressing their desire for him to govern. To persuade him, they promised to fulfill all his demands to ensure favorable conditions for governance.

3.2.2. Ong Ten and Ong Tech: The Mission of Delivering Sacred Objects to the Community

In Mo Muong, Ong Ten and Ong Tech are depicted as brothers who were hunters. They are celebrated for discovering the sacred Chu Đồng tree, marking a significant cultural, social, and spiritual milestone for the Muong people. Under the governance of Lang, the land became stable, and the community began to focus on societal development. Ong Ten and Ong Tech emerged during this period, symbolizing the community's collective strength and ideals. Nguyen Thi Quynh Nhu, in her essay, observed that “in epic works, heroic figures embody the aspirations and ideals of their times, celebrated for their extraordinary qualities dedicated to the community's greater good.” Similarly, these two characters reflect the community’s desire to explore and conquer the Chu Dong tree, contributing to societal advancement during a transformative era.

3.3. Humanistic Perspectives and Ethnic Cultural Identity through Archetypes of Deities and Cultural Heroes

3.3.1. Conflicts between Muong Ma and Muong Troi

The journey to Muong Troi reveals many conflicts. Although the Heavenly King is somewhat likened to the Jade Emperor in Daoism, he still resembles a Lang (Muong leader). The soul record keeper, reminiscent of Nam Tào, is called by a Muong name. However, the Heavenly King's rulings are not enforced by any Diem Vuong in the ten hells. Thus, Muong Ma and Muong Bua Khu (Muong Water) play no role in determining the soul’s fate. These conflicts reflect the Muong people's conflicting views on the roles of Muong Troi and Muong Ma in determining the soul’s destiny.

Like many other ethnic groups, the Muong believe that death is not the end but a transition to a new realm of existence. The soul journeys from Muong Người to Muong Ma to continue its life. To achieve this, the soul must undergo journeys to both Muong Ma and Muong Troi. Oong Mo, with the support of divine masters and sacred objects, serves as the guide, connecting the soul to navigate these journeys. The descent to Muong Ma is for visiting relatives and ancestors, while the ascent to Muong Troi involves petitioning for absolution of sins committed in life and seeking a new form.

3.3.2. Similarities and Differences in Spatial Transitions in Mo Muong and Other Ethnic Narratives

In Mo Muong, the character Ong Khang transitions to Muong Ma and Muong Troi with the help of Oong Mo (more accurately, through the assistance of divine masters, facilitated by Oong Mo) and the protective power of the sacred khéng (a bell used by Oong Mo during rituals). In the Vietnamese legend of An Duong Vuong and My Chau – Trong Thuy, An Duong Vuong uses a seven-spanned rhino horn to follow the Golden Turtle down to the sea. In the Thai epic Chưong, the protagonist travels the world using a magical robe. In the Malay story of King Sutōn, the protagonist ascends

to the heavens with the help of a divine bird. Such vibrant depictions reflect the journeys of characters across realms. Courage, coupled with divine assistance, is a common denominator enabling characters in Mo Muong and other ethnic tales to transition to other worlds.

Despite these similarities, differences exist. In Mo Muong, spatial transitions address existential concerns, while in other ethnic narratives, they resolve societal issues. In Mo Muong, Ong Khang's journey to Muong Troi and Muong Ma prepares the soul for its next life. Conversely, in the Vietnamese tale, An Duong Vuong's descent symbolizes personal integrity and reflects public attitudes toward the loss of the nation.

Summary of Chapter 3

Through observation and storytelling, the Muong and other ethnic groups have discerned a distinct separation between the three realms of existence. Transitioning to another realm requires magical weapons or beings with supernatural powers. This belief, consistent across ethnic psychologies, is vividly reflected in their folklore.

CHAPTER 4: TRANSFORMATION OF ARCHETYPES AND MO MUONG RITUALS IN THE CONTEMPORARY CONTEXT

4.1. Changes in Mo and Funeral Rituals of the Muong People in the Contemporary Context

4.1.1. Reduction of Mo Chapters

Regulations for implementing civilized practices in funerals have led to a reduction in Mo Muong rituals to accommodate time constraints. However, the elimination of Mo chapters cannot be arbitrary; essential components must be preserved to maintain the purpose of the funeral rituals. Currently, only four mandatory Mo chapters are performed in Muong funerals. Including optional chapters, only four to eight Mo chapters are conducted within one to three days. Compared to the vast scale of Mo Muong, this represents a significant and rapid simplification, eroding both the structure and meaning of Mo Muong. This situation calls for new approaches to engage with Mo Muong.

4.1.2. Changes in the Time and Space of Mo Performances

In the past, Mo Muong performances took place in stilt houses under oil lamps. Muong families often built homes on separate hills for residence and farming, creating a secluded environment. This isolation made Muong villages at night cold and desolate, an "ideal" setting for Mo Muong performances. Today, Muong populations have grown, increasing the density of settlements. Economic development has improved living standards, and many families have moved from stilt houses to concrete ones.

4.2. Case Studies on the Transformation of Ancestral Archetypes in the Contemporary Context

4.2.1. The Custom of Keo Si: Continuity from the World Tree to the Soul Tree Concept

Like many other ethnic groups, the Muong believe in the coexistence of the physical body and the soul, known in the Muong language as *vái* (similar to *vía* in Vietnamese). Traditionally, the Muong believe that each person's *vái* resides in a sacred Si tree in Muong Troi (Heavenly Muong), tended by the Si caretaker. This tree determines a person's health and fate, encapsulated in the saying "Cay kha la do" (The tree ages, leaves fall), referring to death. This belief drives the Muong to preserve the health of the Si tree.

4.2.2. Ancestral Archetypes: Continuity from the Archetype of Spirits

For the Muong, ancestors are family or clan members who have passed away. After death, the soul becomes a spirit (*Ma Quy*), guided by Oong Mo to Muong Troi to request rebirth as an ancestor. Thus, ancestors originate from the post-death journey: soul (associated with the living) → spirit → ancestor. In this sense, ancestors are a renewed archetype of spirits. In the modern context of integration and development, Muong ancestor worship practices have transformed and face the risk of losing their original authenticity. These changes span various aspects, including the number of rituals and methods of practice.

4.3. Challenges and Opportunities in Preserving and Developing Mo Muong in the Contemporary Context

4.3.1. Mo Muong and Digital Folklore (E-Folklore)

The transition of folklore from oral and textual forms to digital creation, dissemination, and transformation in virtual spaces touches on fundamental issues in traditional folklore studies. Key focuses in contemporary research include the interaction between tradition and innovation, the nature and variations of genres, the role and position of folk artists, and changes in performance forms.

4.3.2. Comparing Mo Muong Performances in Traditional and Contemporary Spaces

In 2016, Kieu Trung Son and collaborators published *The Art of Mo Muong Performance*. After presenting general issues (Chapters I and II), the authors analyzed elements of Mo Muong performance, including context (Chapter III), supporting factors (Chapter IV), language (Chapter V), performance methods (Chapter VI), and the role of Oong Mo (Chapter VII). A notable finding is the two variations of Mo Muong performances, based on fieldwork in Phu Yen District (Son La Province). The first variation involves only "Mo Nhuong An", where Oong Mo performs four Mo sessions corresponding to four ritual meals over two days. Digital platforms like YouTube have emerged as a solution to reduce the time and content of performances while preserving the essence of Mo Muong. Digital spaces

eliminate geographical, linguistic, and cultural barriers, as seen in audience comments, which show openness to these new performance formats.

4.3.3. The Impact of New Media Platforms on Preserving Mo Muong

Integration of Tradition and Modernity

The development of digital folklore does not eliminate Mo Muong or separate it from its traditional environment. As Mo Muong is inherently tied to funeral rituals, it cannot be entirely disconnected from community life. Content creators presenting Mo Muong online must still rely on traditional ritual spaces.

Educational and Research Resources

Digital preservation provides convenient access to valuable resources for researchers, students, and cultural enthusiasts. Videos of Mo Muong rituals offer visual and detailed insights, aiding in the study and teaching of this cultural heritage.

However, digital platforms also pose challenges:

Community Interaction: In traditional settings, families and villagers interact directly with Oong Mo, requesting specific stories or adjustments in voice volume. Online, interaction is limited to discussions among viewers or with the channel host, without direct engagement with Oong Mo.

Maintaining Authenticity: Editing videos for digital formats to attract views, including commercialization, can dilute the authenticity of Mo Muong. Additionally, Oong Mo may intentionally omit certain content when performing on camera.

Reduced Sacredness: Digital content may emphasize entertainment over ritual and cultural significance, turning sacred ceremonies into performances.

Cultural Stagnation: Traditional Mo Muong performances are ephemeral, ending with the funeral and preserved in memory. In the digital age, these performances are fixed, potentially leading to cultural stagnation.

Summary of Chapter 4

The simplification of Mo Muong performances limits access, especially for younger Muong generations, to their community's traditional cultural archetypes. Over time, the revival of archetypes tied to Mo Muong rituals has expanded from physical and cultural settings, like stilt houses and community gatherings, into digital spaces.

SUMMARY

Mo Muong, one of the unique works of folk literature of the Muong people, has been studied by both domestic and international scholars for over a century. As a repository of cultural memory and long-standing experiences of the community, the archetypal system in Mo Muong has been continuously inherited, reborn, and preserved as the living knowledge of generations. The derived archetypes, interpreted through the characteristics and meanings of the original archetypes, have enabled Mo Muong to adapt to changes in historical and social contexts. Within the scope of this

dissertation, under the topic “Archetypes in Mo Muong”, we have focused on clarifying several key issues:

At a general level, the dissertation’s findings affirm that Mo Muong is an encyclopedia of the history, beliefs, and customs of the Muong people. It is a unique cultural heritage that not only preserves myths and legends but also serves as a medium for the community to reflect on its origins, honor its ancestors, and sustain unique cultural values. More than a funeral ritual, Mo Muong is a space for performance, contemplation, and affirmation of life values. The rituals, imagery, and symbols in Mo connect humans with the metaphysical universe, reflecting not only the maintenance of order but also the Muong people's efforts to harmonize relationships among nature, society, and the spiritual world. By exploring the fundamental values of Mo Muong through funeral rituals and performances, analyzing ritual transformations, and suggesting ways to integrate folklore with digital platforms, the dissertation proposes solutions for adapting this exemplary mythological epic to contemporary times. The findings not only sustain pride in ethnic cultural identity but also contribute to raising awareness of cultural heritage in the context of modernization and globalization.

At a specific level, the dissertation systematically examines and deeply analyzes the archetypal system in Mo Muong. These archetypes are not only universally valuable but also reflect the unique cultural characteristics of the Muong people in terms of their worldview and humanistic perspective. Through images such as the world tree, sacred animals, and the great flood, Mo Muong portrays the formation of the universe and human society. Symbols like the Si tree and Chu Đồng tree are not only creative but also deeply connected to the Muong people's spiritual belief in harmony between humans and the universe. The deities in Mo Muong symbolize not only supernatural forces but also the internal conflicts and reconciliations between different realms. Muong Troi (Heavenly Muong), Muong Người (Human Muong), and Muong Ma (Underworld Muong) are reflections of human society, expressing social order and the lifecycle of individuals. Finally, the cultural heroes in Mo Muong are typical archetypes closely associated with the community in building social order and shaping lifestyles.

A distinctive feature of the archetypes in Mo Muong is their dynamic rebirth in the contemporary social life of the Muong people. These archetypes are not only the cultural heritage of the Muong but also hold universal significance, connecting with other cultures through shared human and cosmological values. To arrive at this conclusion, the dissertation employs interdisciplinary approaches such as archetypal criticism, folklore narrative studies, and socio-historical methods to interpret the evolution and transformation of these archetypes across historical and contemporary contexts. This approach not only clarifies the cultural, historical, and social dimensions of Mo Muong but also opens a new theoretical framework for studying folk literature

from a broader perspective. The dissertation concludes that the archetypes in Mo Muong are not static entities but dynamic cultural phenomena, continuously reborn and interacting with historical, political, and social conditions over time.

In the current context, policies prioritizing economic development have significantly impacted the livelihoods and living spaces of communities, including the Muong. These impacts have led to changes in the Muong's interpretation of archetypes. The processes of integration and development have caused significant reductions in the Mo Muong texts, transforming what was once considered a vibrant living encyclopedia of Muong history and society into a simplified record of social life. The reduction in content and duration of Mo Muong performances has distanced the younger Muong generation from the original versions of Mo Muong. However, digital platforms and the internet have made the relationship between Mo Muong and its audience more flexible and dynamic. Based on research, surveys, and fieldwork, we propose solutions, including utilizing digital platforms and the advantages of E-Folklore to preserve and popularize Mo Muong. This is an effective way to ensure the core traditional values of Mo are maintained in a rapidly changing world. The strong presence of Mo Muong in virtual spaces and digital platforms demonstrates that its core traditional themes and values persist, even as new forms, variations, and transmission methods emerge. Observing the changes in Mo Muong in a bustling and ever-changing contemporary world requires setting aside biases.

While this dissertation has sought to explore the unique aspects of Mo Muong from an archetypal perspective, its vast scope and extensive archetypal system continue to evolve, leaving room for further exploration. The author acknowledges gaps and potential areas for future research, including “Cultural Discourse in Mo Muong,” which focuses on how elements are reinterpreted to align with societal changes and modern values; “Comparative Studies of Archetypes in Mo Muong and Other Ethnic Groups,” examining the archetypes in Mo Muong alongside the folklore of other Vietnamese ethnic groups (e.g., Tày, Thái, Kinh, Ê Đê) or Southeast Asian communities; and studies on “The Role of Mo Muong in the Cultural Ecosystem of Southeast Asia and as an Intangible Cultural Heritage of Humanity.” On an applied level, future researchers can develop educational materials, illustrated stories, and lessons on ethnic culture based on Mo Muong for local educational activities. Additionally, employing technologies like virtual reality (VR), animated films, or video games to introduce Mo Muong to younger audiences domestically and internationally is essential.

RESEARCH PUBLICATIONS FROM THE DISSERTATION PROJECT

1. Bui Van Nien (2023), “French Scholars and Research Achievements on the Ethnic Cultures of Northern Vietnam’s Minority Groups”, published in the Proceedings of the 3rd International Conference on Culture and Education (ICCE

2022): “Cultural and Educational Exchange between France, Vietnam, and Japan: History and Development,” Hue University Press.

2. Bui Van Nien (2024), “Archetypes of Deities and Spirits in Mo Muong,” *Hue University Journal of Science: Social Sciences and Humanities*, Vol. 133, No. 6D, pp. 5–19.

3. Bui Van Nien & Nguyen Thi Kim Ngan (2024), “The Transformation of Mo Muong Performances in the Digital Era,” *Journal of Science, Hanoi National University of Education*, Volume 69, Issue 3, pp. 61–71.